

Bản án số: 69/2017/HSST

Ngày: 29/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Ông Hà Văn Dương.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Xuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2017/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Th) – 1984, tại Bến Tre.

Nơi ĐKKHTT: Ấp 7, xã PT, huyện Tân Phú, Đồng Nai.

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Quản lý;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật.

Con ông Nguyễn Văn T – 1966 và bà Tống Thị B – 1968.

Chồng: Dương Minh B – sinh năm: 1981 (đã ly hôn).

Con: 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 20/6/2017 đến nay.

- **Người bị hại:** Dương Thanh G – 1986.

HKTT: Tổ 4, Khu 3, TT. TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Ấp 2, xã TC, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Hồ Sỹ P – 1989.

Cư trú tại: Ấp 10, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2. Tống Thị B – 1968.

Cư trú tại: Ấp 7, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:**

1. Nguyễn Tiến D – 1985.

Cư trú tại: Khu phố 4, Phường TH, Tp. BH, tỉnh Đồng Nai.

2. Dương Minh P1 – 1992.

Cư trú tại: Ấp 10, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

3. Hoàng Văn Th – 1997.

Cư trú tại: Khu 1, TT. TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

4. Dương Công T – 1996.

Cư trú tại: Tổ 6, Ấp 7, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

5. Trần Thị Thanh T – 1990.

Cư trú tại: Ấp TĐ1, xã TL, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

6. Dương Thanh N – 1967.

Cư trú tại: Khu 8, TT. TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

7. Lê Tấn Ph – 1964.

8. Võ Thị Mỹ D – 1958.

Cùng trú tại: Ấp 7, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

(có mặt bị cáo, anh P, bà B, anh P1, anh T, ông Nhã, ông Ph; vắng mặt người bị hại, anh D, anh Th, chị T, bà D)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T và anh Dương Thanh G có mâu thuẫn cá nhân với nhau trong quan hệ tình cảm.

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 31/01/2016, trong lúc anh G đang uống cà phê phía trước nhà thuê trọ tại: Ấp 7, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai cùng với Dương Minh P, Hoàng Văn T, Dương Công T và Trần Thị Thanh T thì có 01 chiếc xe Taxi màu xanh của hãng xe ô tô ML, biển số 51F – 2088.91, số hiệu 984 do anh Nguyễn Tiến D điều khiển dừng lại trước nhà. Lúc này trên xe Taxi có 03 thanh niên bước xuống, trong đó có Lương Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983, cư trú tại: Tổ 10, Khu phố 1, phường TH, TP. BH, tỉnh Đồng Nai đi cùng với T là 01 thanh niên tên Th và 01 thanh niên (chưa xác định được nhân thân và lai lịch). Mỗi người đều cầm 01 con dao dài khoảng 30cm đi đến chỗ anh G và yêu cầu anh G lên xe Taxi đang chờ sẵn. Anh G không đi và kháng cự thì bị 01 trong 03 thanh niên đánh, 02 thanh niên kề dao vào người và cổ ép buộc và dẫn anh G lên xe Taxi. Khi lên xe Taxi thì anh G thấy trên xe còn có Nguyễn Thị T, Hồ Sỹ P và lái xe là anh Nguyễn Tiến D. T yêu cầu lái xe chạy vào đường chợ PL rồi vòng ra xã PT thuộc huyện ĐQ đi ra Quốc lộ 20. Khi xe ra tới Quốc lộ 20 thì T nói Hồ Sỹ P xuống xe do xe chật, P xuống xe đi về. Lúc này trên xe còn lại Nguyễn Thị T, Lương Nguyễn Thanh T, Th và 01 người bạn của T, anh Dương Thanh G và anh Nguyễn Tiến D. Anh D điều khiển xe hướng về thành phố BH. Trên đường đi T, T, Th đánh và đe dọa anh G. Khi xe đi đến 01 cây cầu ở thành phố BH thì anh D và 01 thanh niên ngồi trên xe, còn lại T, T, Th dẫn anh G xuống chân cầu để đánh. Khoảng 30 phút sau thì T, T, Th dẫn anh G quay lại xe và yêu cầu anh D điều khiển xe đến khu vực chân cầu Sập thuộc thành phố BH.

Tại đây tất cả vào quán ven đường uống nước, lợi dụng sơ hở anh G trốn thoát. Nguyễn Thị T trả tiền cước Taxi cho anh Nguyễn Tiến D hết số tiền 2.500.000đ.

Tại giấy ra viện ngày 02/02/2016 của Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán ghi nhận: Anh Dương Thanh G nhập viện lúc 22 giờ 10 phút ngày 31/01/2016, xin về lúc 14 giờ 00 phút ngày 01/02/2016 và chuẩn đoán: Chấn thương đầu + đa chấn thương phần mềm do/Đã thương. Cùng ngày, anh Dương Thanh G đến cơ quan công an huyện Tân Phú trình báo và tố giác hành vi phạm tội của Nguyễn Thị T và đồng bọn.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 17/02/2016 của Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán ghi nhận anh Dương Thanh G bị:

- Sung nề vùng trán thái dương 02 bên.
- Sung nề bầm tím mắt (P) + quanh mắt (T).
- Vết thương thái dương (T) 1cm, xây xước da thái dương.
- Bệnh nhân than đau đầu, đau ngực (T).

Anh Dương Thanh G không giám định tỷ lệ % thương tật.

Qua điều tra ban đầu Nguyễn Thị T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không khai ra đồng phạm, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý. Qua quá trình điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ, Nguyễn Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai ra đồng phạm là Lương Nguyễn Thanh T – sinh năm 1983 (đã chết vào tháng 3 năm 2017), còn các đối tượng khác Thúy khai nhận là bạn của anh T, T không quen biết. Đồng thời không thừa nhận mình tổ chức bắt giữ và đánh anh G. T khai nhận là do Lương Nguyễn Thanh T thực hiện, khi Tú biết anh G và T xảy ra mâu thuẫn và xô xát với nhau, khi đó anh T từ thành phố BH về huyện Tân Phú rủ T tìm G để nói chuyện thì T đồng ý.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 14/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo và đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Thị T 03 tháng 12 ngày tù.

Đối với Lương Nguyễn Thanh T đã chết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Hồ Sỹ P và 02 đối tượng tham gia cùng T, anh T bắt giữ anh G, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý về sau.

Đối với anh Nguyễn Tiến D là lái xe thuê cho hãng Taxi ML, không biết Thúy thực hiện hành vi phạm tội, nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy đề nghị không xem xét.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm nên vào khoảng 13 giờ ngày 31/01/2016, tại Ấp 7, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, T cùng với Lương Nguyễn Thanh T (đã chết) và 02 thanh niên (chưa xác định được nhân thân lai lịch) thuê xe Taxi biển số 51F – 2088.91 có số hiệu 984 của hãng ML do anh Nguyễn Tiến D điều khiển từ thành phố BH về huyện TP tìm gặp anh Dương Thanh G và đánh, dùng dao khống chế ép buộc anh G lên xe Taxi đưa về thành phố BH.

Như vậy, có thể xác định bị cáo không có thẩm quyền bắt, giữ người khác nhưng đã có hành vi khống chế anh Dương Thanh G để bắt giữ anh G. Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo đã phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại đến quyền tự do thân thể của anh G mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Tiến D, Hồ Sỹ P có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Nguyễn Thị T trong vụ án về hành vi “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tòa án nhân dân huyện Tân Phú trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú để điều tra bổ sung đối với hành vi trên của D, P. Tại văn bản số 135 ngày 18/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Thị T và không xử lý với hành vi của D. Đối với Hồ Sỹ P thì sẽ yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ vai trò để xử lý về sau.

Căn cứ vào Điều 196 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về “Giới hạn của việc xét xử” thì Tòa án chỉ xét xử bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và Tòa án đã quyết định đưa ra xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú tiếp tục điều tra làm rõ hành vi trên của Nguyễn Tiến D và Hồ Sỹ P để xử lý đúng quy định của pháp luật, tránh bỏ sót, lọt tội phạm.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 123, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 03 (ba) tháng 09 (chín) ngày tù.

Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày 20/6/2017.

Áp dụng: Khoản 5 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thị T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tiến hành điều tra, làm rõ vai trò của Nguyễn Tiến D và Hồ Sỹ P để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA;
- Lưu HS, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam